

Bản án số: 79/2019/HS-PT
Ngày: 10-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Cảnh.

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đồng Chung.

Ông Lương Đức Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Trần Duy Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 66/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Đặng Văn Chí L; do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk RLấp, tỉnh Đắk Nông; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 74/2018/QĐXXPT-HS ngày 18 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Văn Chí L (tên gọi khác: Đặng Văn M); sinh năm: 1983; nơi sinh: Thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn P và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Nguyễn Thị N và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013; tại ngoại - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 20/9/2014, Đặng Văn Chí L viết giấy nhận nợ của chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1976, trú tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông số tiền 74.000.000 đồng, thời hạn trả nợ là ngày 20/9/2015. Đến hạn trả nợ, L không thực hiện được nghĩa vụ của mình nên ngày 23/10/2018, chị T ký hợp đồng với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đòi nợ thuê KN (viết tắt là Công ty KN), có trụ sở tại thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để thuê công ty đòi số tiền trên.

Để thực hiện hợp đồng với bà T, khoảng 15 giờ ngày 29/10/2018 công ty KN đã phân công một nhóm nhân viên đến nhà L để đòi nợ, gồm: Bùi Nghĩa M, Lê Viết T, Nguyễn Thanh L, Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Văn P, Đinh Văn D, Võ Tấn Q, Nguyễn Phát Đ. Khi đến nhà L tại thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì nhóm nhân viên đòi nợ gặp L và vợ của L là chị Nguyễn Thị N đang ở trong nhà. Trong quá trình nói chuyện, giữa nhóm nhân viên đòi nợ và L xảy ra mâu thuẫn, L bị nhóm nhân viên đòi nợ dùng gậy gỗ đánh thương tích. Sau khi nhóm nhân viên đòi nợ bỏ về, do bức tức nên L cầm 01 con dao phát bằng kim loại dài 94cm đến nhà chị T để nói chuyện. Khi đến nhà chị T, thấy cửa chính đang đóng nên L cầm dao phát chém vào cửa chính làm bể 04 tấm kính cường lực dày 08mm, trong đó 02 tấm có kích thước (265 x 70)cm và 02 tấm có kích thước (265 x 65)cm. Sau đó, L đi ra sân cầm dao phát chém đứt ngang thân 01 cây mai cao 01m, đường kính 05cm trồng trong chậu và chém rách vải bọc tấm bảng hiệu nhà nghỉ có kích thước (108 x 176)cm ở ngoài cổng. Sau đó, L được những người dân can ngăn nên ra về.

Bản kết luận định giá tài sản số 34 ngày 14/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ, tỉnh Đắk Nông kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại như sau: Giá trị của 02 tấm kính cường lực dày 08mm, kích thước (265 x 70)cm là 1.762.250 đồng, của 02 tấm kính cường lực dày 08mm có kích thước (265 x 65)cm là 1.636.375 đồng; của 01 biển hiệu quảng cáo khung thép bọc vải nhựa, kích thước (108 x 176)cm là 1.140.000 đồng và của 01 cây mai là 2.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 7.038.625 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2019/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Lắk, tỉnh Đắk Nông quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn Chí L 06 (sáu) tháng tù, về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/6/2019, bị cáo Đặng Văn Chí L kháng cáo. Nội dung kháng cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” là đúng người, đúng tội, không oan. Lý do xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo là vì mức hình phạt tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nặng và nghiêm khắc do người bị hại cũng có lỗi nhưng bị cáo đã rút yêu cầu khởi tố đối với những người gây thương tích cho bị cáo vào ngày 29/10/2018; ngoài những tình tiết giảm nhẹ Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định thì gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi 02 con nhỏ và cha mẹ già yếu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm: Việc kháng cáo của bị cáo là đúng chủ thể và trong thời hạn luật định. Chị Nguyễn Thị Phương T không chỉ đạo nhân viên của công ty KN đánh gây thương tích cho bị cáo. Các đối tượng gây thương tích cho bị cáo đã bị khởi tố trong vụ án khác. Tại phiên

tòa phúc thẩm, bị cáo khai đã cung cấp cho Hội đồng xét xử biên lai về việc bồi thường số tiền còn lại cho người bị hại, biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và đơn có xác nhận về hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng xét thấy quá trình điều tra, truy tố, xét xử, cấp sơ thẩm đã nhận định, cân nhắc về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra và lời khai của bị cáo xác định được: Khoảng 15 giờ ngày 29/10/2018, do bức tức vì bà Nguyễn Thị Phương T thuê người đến nhà đòi nợ và đánh bị cáo gây thương tích nên cáo Đặng Văn Chí L đã đến nhà bà T dùng dao phát chém vào cửa chính làm bể 04 tấm kính cường lực dày 08mm; chém đứt ngang thân 01 cây mai cao 01m, đường kính 05cm trồng trong chậu và chém rách vải bọc tấm băng hiệu của nhà nghỉ. Giá trị thiệt hại của kính và cây mai tại thời điểm bị làm hư hỏng quy ra thành tiền là 7.038.625 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngày 02/7/2019 bị cáo đã cung cấp biên lai nộp đầy đủ số tiền còn lại phải bồi thường về trách nhiệm dân sự cho người bị hại, biên lai nộp đầy đủ tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cùng với đơn có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát một phần cũng từ việc người bị hại thuê công ty KN đòi nợ và bị nhân viên công ty KN đánh gây thương tích cho bị cáo 5% sức khỏe. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn Chí L, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn Chí L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn Chí L cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về án phí phúc thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Công an huyện Đắk RLấp;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk RLấp;
- Tòa án nhân dân huyện Đắk RLấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa hình sự, Tổ hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký, đóng dấu)

Phạm Văn Cảnh